

Số: /KH-BCĐHTDN&PTKT

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo Hỗ trợ doanh nghiệp
và Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai năm 2026

Theo đề nghị của Sở Tài chính (*Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Hỗ trợ doanh nghiệp và Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)*) tại Tờ trình số 333/TTr-STC ngày 26/3/2026, Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bảo đảm thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Tập trung hỗ trợ, phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường đầu tư và tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đảm bảo khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu, qua đó, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và phát triển kinh tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các Thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh để xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị, đảm bảo đồng bộ với các nội dung tại Kế hoạch này; xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, tổ chức triển khai tại đơn vị, đảm bảo thống nhất nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15 và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này đảm bảo đúng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Các văn bản chỉ đạo, điều hành

- Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15.

- Căn cứ Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/12/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; các Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo tại các Phiên họp của Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Căn cứ Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026-2030 của tỉnh Đồng Nai.

2. Mục tiêu

- Thực hiện đầy đủ, bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch số 116/KH-UBND và các văn bản cập nhật nội dung, tiến độ để triển khai thực hiện, cụ thể hóa đầy đủ quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển và các mục tiêu, giải pháp nêu tại Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 198/2025/QH15 về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026-2030 của tỉnh Đồng Nai.

3. Nội dung

Nhằm triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, thực hiện tốt Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo đề

nghi các sở, ban, ngành, đơn vị có thành viên Ban Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- **Sở Tài chính:** (1) Đẩy nhanh thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 để làm cơ sở thu hút đầu tư và phát triển kinh tế địa phương; Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025; (2) Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thống nhất chủ trương ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; (3) Nghiên cứu, đề xuất, lồng ghép các giải pháp, chính sách phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo sức bật chung cho hệ thống doanh nghiệp toàn tỉnh; Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai ký số kết quả giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; (4) Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh theo quy định; Triển khai thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh theo quy định; (5) Theo dõi, tham mưu triển khai Thông tư hướng dẫn Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030 và Thông tư hướng dẫn Chương trình phát triển 1.000 doanh nhân tiên phong đến năm 2030 (dự kiến ban hành trong tháng 3/2026); (6) Tham mưu UBND tỉnh kế hoạch triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- **Thuế tỉnh Đồng Nai:** (1) Tập trung tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp về hoàn thuế; (2) Triển khai nhiệm vụ thu ngay từ đầu năm, giao chỉ tiêu thu 2026 đảm bảo tính khả thi và thách thức đến từng Phòng, từng Thuế cơ sở, xác định nguồn thu tiềm năng và lĩnh vực còn thất thu để kịp thời đề xuất giải pháp hiệu quả, phát động phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành, quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành vượt mức nhiệm vụ công tác thuế năm 2026 được giao, tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, xử lý nợ đọng, kiểm soát hoàn thuế, theo dõi sát và dự báo thu chính xác từng địa bàn, sắc thuế; (3) Triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp về gia hạn, miễn giảm thuế, tiền thuê đất đã được ban hành nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế ngay từ đầu năm, tập trung kiểm tra các tờ khai có sự mâu thuẫn, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế, rà soát tình hình tạm nộp thuế TNDN và lợi nhuận còn lại của năm 2025 và các quý trong năm 2026 để đôn đốc doanh nghiệp nộp sát với thực tế phát sinh, kiên quyết xử phạt đối với các trường hợp vi phạm quy định về kê khai thuế, thực hiện ấn định thuế đối với người nộp thuế vi phạm pháp luật về thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế; (4) Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế theo kế hoạch được phê

duyet, kiểm tra tình hình kê khai thuế, nhập đầy đủ vào ứng dụng. Tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý rủi ro trong kê khai và sử dụng hóa đơn điện tử, sử dụng hiệu quả hệ thống phân tích dữ liệu lớn (Big Data) để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi gian lận thuế; (5) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho người nộp thuế. Đa dạng các hình thức hỗ trợ, thường xuyên tổ chức công tác đối thoại với doanh nghiệp, trong đó, chú trọng tuyên truyền các quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh bất động sản, nội dung về cải cách thủ tục hành chính, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Kịp thời biểu dương thành tích của các tổ chức, cá nhân có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế, có đóng góp số thu lớn cho ngân sách nhà nước; (6) Xây dựng kế hoạch kiểm tra thuế năm 2026. Tăng cường kiểm tra sau hoàn theo quy định, đặc biệt đối với các mặt hàng có rủi ro cao. Phối hợp với cơ quan Công an trong việc chuyển thông tin trao đổi cũng như cung cấp thông tin khi cơ quan công an có yêu cầu; (7) Tăng cường đào tạo, tập huấn, trao đổi nghiệp vụ công tác thanh tra kiểm tra; (8) Nâng cao năng lực và kỹ năng cho công chức làm công tác thanh tra kiểm tra thuế trong việc phát hiện phương thức, thủ đoạn, hành vi gian lận mới. Theo dõi, đôn đốc nhập dữ liệu về thuế chính xác và kịp thời; (9) Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế, đảm bảo việc hoàn thuế đúng đối tượng, theo đúng chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế. Kiểm soát chặt chẽ số chi hoàn thuế giá trị gia tăng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác hoàn thuế điện tử; (10) Chủ động khai thác các khoản thu từ đất, các khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục để triển khai nhanh đối với các dự án, kịp thời đôn đốc các nguồn thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước; (11) Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán” của Bộ Tài chính và Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh” của Cục Thuế; (12) Rà soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu hộ kinh doanh; tích hợp dữ liệu dân cư và đăng ký kinh doanh để quản lý đầy đủ đối tượng, đánh giá chính xác mức độ tuân thủ; (13) Chủ động khai thác kịp thời nguồn thu vãng lai; chủ động trong công tác phối hợp, khai thác nguồn thu với các đơn vị, sở ban ngành trong các lĩnh vực: các khoản thu từ đất, lệ phí trước bạ, các khoản thu về thuế TNDN, TNCN từ các hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp, cá nhân; (14) Thường xuyên giám sát hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế TNCN của các đơn vị chi trả, kịp thời phát hiện và tổ chức kiểm tra khai thác nguồn thu. Đảm bảo thu hồi tối thiểu 80% nợ thuế; giảm nợ thuế cuối năm 2026 xuống dưới 8% so với thực thu NSNN. Triển khai triệt để đôn đốc, cưỡng chế nợ; phân loại nợ chính xác để xử lý phù hợp; theo dõi sát nợ gia hạn, hạn chế nợ mới và chậm nộp; đẩy nhanh tự động hóa quản lý nợ để khắc phục nợ sai, nợ ảo. Kiểm tra định kỳ tiến độ chỉ tiêu đơn vị/cá nhân; tháo gỡ khó khăn tại địa bàn nợ lớn; phối hợp chặt chẽ chính quyền địa phương và cơ quan chức năng; áp dụng nghiêm túc hoàn xuất cảnh để tăng tính răn đe và hiệu quả thu hồi; (15) Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan thuế và các sở, ban, ngành, các cấp chính quyền địa phương trong công

tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn; (16) Phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát toàn bộ các dự án đã được phê duyệt và đã có quyết định trúng đấu giá để đôn đốc các chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân nộp kịp thời vào NSNN. Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ đấu giá đất nhằm tạo nguồn thu, góp phần hoàn thành dự toán thu NSNN năm 2026; (17) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai để rà soát các hợp đồng thuê đất quá hạn điều chỉnh đơn giá thuê đất và phối hợp trong công tác luân chuyển hồ sơ để xác định nghĩa vụ tài chính đối với tổ chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đúng hạn; (18) Tiếp tục tăng cường rà soát và liên hệ với Trung tâm phát triển Quỹ đất về kế hoạch đấu giá đất trong năm 2026 về các khoản thu từ dự án đất để đảm bảo có nguồn thu từ nguồn đấu giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (19) Tiếp tục giải quyết hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính và trả lời các vướng mắc có liên quan; (20) Chủ động phối hợp với cơ quan Công an và các Bộ, ngành để đấu tranh chống tội phạm về thuế. Đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu phục vụ kiểm tra; kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra đối với vụ việc có dấu hiệu hình sự; (21) Đẩy mạnh hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Triển khai quyết liệt, hiệu quả việc thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 và Kế hoạch cải cách quản lý thuế năm 2025. Tăng cường triển khai ứng dụng Etax Mobile đến người nộp thuế; hướng dẫn, tuyên truyền, khuyến khích NNT sử dụng ứng dụng; bố trí nhân sự hỗ trợ cho NNT đảm bảo việc triển khai được hiệu quả.

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế: (1) Làm việc với các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng để bố trí diện tích đất công nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm cả nhà xưởng, văn phòng, kho bãi) để cho các đối tượng, doanh nghiệp thuộc diện được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư được thuê đất, thuê lại đất theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư, về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế (*nhiệm vụ chính trên Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW*); (2) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao, đẩy mạnh thu hút các dự án thuộc các ngành công nghiệp ít thâm dụng lao động, thân thiện với môi trường, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, các dự án có vốn đầu tư lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, dự án sạch; hạn chế thu hút các dự án sử dụng lao động lớn, dự án thuộc các nhóm ngành có khả năng gây ô nhiễm môi trường; (3) Chú trọng công tác xúc tiến đầu tư; giới thiệu về những tiềm năng và lợi thế phát triển, về cơ chế chính sách kêu gọi đầu tư, cung cấp thông tin các dự án, địa bàn trọng điểm của tỉnh cần thu hút vốn đầu tư tới các nhà đầu tư tiềm năng theo hướng tiếp cận chuyên sâu; (4) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư cũng như hướng dẫn nhà đầu tư các thủ tục cần thực hiện sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và trong quá trình triển khai dự án; (5) Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư; thường xuyên cập nhật bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh ban hành, thông tin về tình hình thu hút đầu tư, chính sách pháp luật,... và văn bản pháp luật có liên quan, đăng tải công khai trên website của cơ quan phục vụ nhu cầu của nhà đầu tư và doanh nghiệp cũng như kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính,

đảm bảo thực hiện đúng quy trình, tạo niềm tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; (6) Tăng cường kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư trong nước vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường thuận lợi phát triển doanh nghiệp trong nước; (7) Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện dự thảo Đề án thành lập Khu Công nghệ cao Đồng Nai trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan kết nối cung cầu lao động giữa doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng và các đơn vị cung ứng; (8) Phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh xử lý những vụ việc vi phạm pháp luật về lao động; phối hợp thực hiện đối thoại thương lượng tại các doanh nghiệp; (9) Thường xuyên rà soát các dự án trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, đảm bảo xử lý chấm dứt dự án theo đúng quy định; (10) Tổ chức Hội nghị giao ban doanh nghiệp KCN định kỳ để kịp thời giải đáp vướng mắc, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; (11) Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam kết nối với các doanh nghiệp FDI, hỗ trợ giải quyết khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp FDI, từng bước phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ của tỉnh; (12) Tăng cường thúc đẩy việc chuyển hóa các khu công nghiệp hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Sở Khoa học và Công nghệ: (1) Xây dựng Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh; (2) Xây dựng Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030; (3) Tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Vận động các DNNVV, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia tiếp cận, cập nhật thông tin, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tại địa chỉ truy cập <https://smedx.vn>, <https://dbi.gov.vn>; sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số. Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, độc, sai sự thật về các nội dung chuyển đổi số doanh nghiệp. Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; (4) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số: Phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số - Bộ Khoa học và Công nghệ lựa chọn các nền tảng số phù hợp giới thiệu các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai các giải pháp hỗ trợ DNNVV sử dụng các nền tảng số; Trao đổi, kết nối thông tin giữa các doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số và các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc. Ký kết thỏa thuận hỗ trợ, hợp tác với các Hiệp hội, doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển về thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử; (5) Hỗ trợ kinh phí tư vấn, giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; (6) Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh thực hiện ứng dụng trí tuệ nhận tạo AI vào chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đề xuất hỗ trợ chi phí thuê, mua giải pháp chuyển đổi số cho 1000 doanh nghiệp.

- Sở Nội vụ: (1) Phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Thực hiện công tác lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung các nội dung sau: Triển khai đồng bộ, nhân rộng các mô hình giải quyết việc làm đã phát huy hiệu quả, đồng thời đổi mới nội dung, phương thức tổ chức sản giao dịch việc làm phù hợp với tình hình thực tiễn; Tăng cường công tác thu thập, tổng hợp, phân tích và dự báo thị trường lao động nhằm kịp thời cung cấp thông tin cho người lao động và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN theo chỉ tiêu được giao; (2) Tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực nội vụ bảo đảm 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn và trước hạn theo quy định góp phần nâng cao mức độ hài lòng của doanh nghiệp; (3) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực, ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đồng thời hướng dẫn và tư vấn chuyên môn theo quy định của pháp luật; (4) Nghiên cứu, đề xuất Bộ Nội vụ cơ chế phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trên địa bàn trong việc tham gia tư vấn, phản biện và góp ý xây dựng, hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; (5) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh có ý kiến góp ý với Bộ Nội vụ về sửa đổi Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; (ii) Tham mưu đơn giản hóa thủ tục hành chính; (iii) Đề xuất khen thưởng đối với doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng đảm bảo theo quy định.

- Sở Công Thương: (1) Đề xuất với UBND tỉnh phương án xử lý dứt điểm việc cấp giấy phép liên vận cho phương tiện qua cửa khẩu 02 nước Việt Nam và Campuchia trên địa bàn tỉnh; (2) Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/10/2025 về bình ổn thị trường, cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán 2026. Theo dõi sát diễn biến thị trường, cung cầu các mặt hàng thiết yếu, nhất là những mặt hàng có nhu cầu cao hoặc có biến động giá nhiều trên địa bàn thời gian qua để chủ động có phương án hoặc đề xuất với các cơ quan chức năng biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến; (3) Triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; (4) Tham mưu Kế hoạch triển khai Đề án phát triển hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (5) Tham mưu Chương trình phát triển dịch vụ tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các trung tâm thương mại lớn; phát triển chợ đầu mối nông sản gắn với hình thành các trung tâm dịch vụ logistics, với các khu, cụm công nghiệp, cảng, sân bay, cửa khẩu, vùng biên giới; (6) Tham mưu Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh giai đoạn 2026-2030; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, thanh toán không tiền mặt, số hóa cơ bản cho chợ truyền thống; (7) Xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ Chương trình Xúc

tiền thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (8) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp và cơ sở sản xuất quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại, các Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài để cung cấp thông tin thị trường, xúc tiến thương mại, kết nối đối tác xuất nhập khẩu, phân phối; hỗ trợ quảng bá sản phẩm, thương hiệu và khai thác hiệu quả các FTA mà Việt Nam là thành viên; (9) Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động kết nối doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thúc đẩy doanh nghiệp địa phương tham gia sâu vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn và khu vực; (10) Tập trung chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng hiện đại, xanh: Tham mưu ban hành Chương trình phát triển công nghiệp và Kế hoạch phát triển cụm công nghiệp (CCN) giai đoạn 2026-2030. Xây dựng Quy chế quản lý CCN trên địa bàn tỉnh ngay sau khi Bộ Công Thương tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp. Tham mưu Nghị quyết chuyên đề về phát triển vùng công nghiệp phía Nam, vùng công nghiệp - đô thị phía Bắc, làm cơ sở hình thành các cực tăng trưởng mới của tỉnh; (11) Thúc đẩy mô hình mới và công nghiệp hỗ trợ: Triển khai thí điểm mô hình cụm công nghiệp sinh thái đối với các cụm Quang Trung 1, Quang Trung 2 và Hàng Gòn (ngay sau khi có hướng dẫn về tiêu chí thực hiện của Bộ Công Thương). Tham mưu Kế hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2030, tăng cường kết nối doanh nghiệp địa phương với các tập đoàn FDI; (12) Quản lý chuyên ngành và dự án trọng điểm: Xây dựng Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh. Tiếp tục triển khai dự án khai thác, tuyển quặng bauxite thuộc Tổ hợp khai thác, tuyển quặng bauxite và sản xuất, chế biến alumin. Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp SME ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất; (13) Đẩy mạnh hoạt động khuyến công; hỗ trợ kịp thời cho các cơ sở công nghiệp nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; tăng cường năng lực quản trị, khả năng tham gia chuỗi cung ứng và khởi sự doanh nghiệp; qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp bền vững; (14) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh); Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; (15) Tích cực kêu gọi đầu tư các dự án năng lượng mới, năng lượng tái tạo; tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển trạm sạc xe điện, hạ tầng năng lượng xanh đến năm 2050; (16) Giám sát cung ứng điện ổn định, an toàn; tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc tại các công trình điện trọng điểm và đôn đốc hoàn thành đầu tư điện trung thế nông thôn theo kế hoạch; (17) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân và doanh nghiệp thông qua việc ký cam kết không kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng. Tiếp tục ứng dụng và cập nhật chính xác dữ liệu tổ chức, cá nhân kinh doanh trên hệ thống INS để phục vụ kiểm tra, xử lý vi phạm; (18) Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số

03/CT-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm người đứng đầu đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 17/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (19) Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp theo (dự kiến trong tháng 3/2026); (20) Phối hợp tổng kết, đánh giá Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia và đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng: (i) nâng cấp, đổi mới toàn diện nội dung, cách thức thực hiện; (ii) đơn giản hóa tối đa hồ sơ thủ tục hỗ trợ; (iii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường (dự kiến trong tháng 3/2026); (21) Theo dõi, tham mưu triển khai Thông tư hướng dẫn Chương trình vươn ra thị trường quốc tế - Go Global.

- **Công an tỉnh:** (1) Phối hợp chặt chẽ với đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động bình thường đúng quy định pháp luật theo Kế hoạch số 81/KH-CAT-PA04 ngày 06/02/2026 của Công an tỉnh triển khai đảm bảo ANTT hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026; (2) Phối hợp với Bộ Công an trong việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự; Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Luật số 116/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An ninh mạng; các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 160/2025/NĐ-CP, 165/2025/NĐ-CP và 169/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu 2025.

- **Sở Nông nghiệp và Môi trường:** (1) Tuyên truyền, tham mưu cụ thể hóa các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, Luật Địa chất và khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, các văn bản Luật, Nghị định và quy định có liên quan đến ngành Nông nghiệp và Môi trường; (2) Xây dựng kế hoạch công tác năm 2026 theo các lĩnh vực về đất đai, khoáng sản, nước, trồng trọt, bảo vệ thực vật; chăn nuôi, thủy sản; xây dựng nông thôn mới; quản lý chất lượng nông lâm thủy sản; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; cấp nước, thủy lợi và phòng chống thiên tai, giảm phát thải khí nhà kính; (3) Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, chú trọng nâng cao chất lượng, phát triển thị trường; (4) Tập trung thực hiện liên kết sản xuất, phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với công nghiệp chế biến, bảo quản và thị trường tiêu thụ. Nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản; (5) Xây dựng các Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội - vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) giai đoạn 2026-2030; (6) Rà soát, tham mưu UBND tỉnh tổ chức đấu

giá quyền khai thác khoáng sản đối với 37 mỏ, bao gồm: 19 mỏ đã cấp phép khai thác nhưng chưa thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đấu giá mới 18 mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh, trong đó gồm: 04 mỏ đã cấp phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng; 02 mỏ đã có chủ trương của UBND tỉnh; 12 khu vực theo quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh (đá xây dựng: 09 khu vực; cát xây dựng: 01 khu vực; đất san lấp: 02 khu vực); (7) Triển khai các sáng kiến, ứng dụng công nghệ thông tin về cải cách hành chính, các mô hình, giải pháp mới trong giai đoạn thực hiện mô hình địa phương 02 cấp, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; (8) Rà soát, góp ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Môi trường về Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn xác định dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); (9) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường việc bố trí lực lượng kiểm dịch động, thực vật tại Cảng Phước An theo quy định.

- **Sở Tư pháp:** (1) Đề xuất nhiệm vụ, giải pháp phục vụ xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh; (2) Nghiên cứu, đóng góp ý kiến với Bộ Tư pháp về kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm Hỗ trợ tư vấn pháp lý của Bộ Tư pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp trong, ngoài nước.

- **Chi cục Hải quan Khu vực XVIII:** (1) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc triển khai lực lượng kiểm dịch động, thực vật tại Cảng Phước An theo quy định; (2) Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Cảng Phước An để thu hút các doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa qua Cảng, góp phần tăng thu Ngân sách nhà nước cho tỉnh; (3) Tiếp tục rà soát, tiếp thu các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Hải quan; chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa thủ tục hành chính để tạo thuận lợi thương mại; (4) Tăng cường công tác tiếp doanh nghiệp hàng ngày theo quy định; chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để khảo sát, lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu lớn trên địa bàn; (5) Triển khai các nội dung mới tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (có hiệu lực từ ngày 01/02/2026), sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 và Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; (6) Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng (Công an, Quản lý thị trường) để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; (7) Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa nhập khẩu, kiên quyết không để hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc nhập khẩu vào Việt Nam; đồng thời ngăn chặn hàng hóa giả mạo xuất xứ Việt Nam xuất khẩu ra nước ngoài; (8) Triển khai kịp thời, đầy đủ, đồng bộ các giải pháp, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2026 được Chính phủ giao cho Chi cục Hải quan khu vực XVIII tại Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05/12/2025.

- Liên đoàn Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ, Liên minh Hợp tác xã: (1) Là cầu nối giữa chính quyền các cấp triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định về Hiệp định EVFTA, RCEP, UKVFTA đến cộng đồng các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; (2) Phát huy vai trò đại diện của các doanh nghiệp, hợp tác xã, phát triển các liên kết đa phương, hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ giữa các thành viên trong các liên minh hợp tác xã, Hội doanh nghiệp và Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh; (3) Tăng cường mối quan hệ, hợp tác chặt chẽ với các cơ quan tham tán thương mại của Việt Nam tại nước ngoài, Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, chính quyền địa phương nước đối tác để giới thiệu về môi trường đầu tư của tỉnh Đồng Nai, thông tin về các dự án mời gọi, thu hút đầu tư, triển khai các chương trình hợp tác kinh tế, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến thực hiện dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (4) Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, nhất là đối với HTX nông nghiệp hoạt động gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp; (5) Tổng hợp các ý kiến góp ý, khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, hợp tác xã và đề xuất các giải pháp, báo cáo Ban Chỉ đạo xử lý, giải quyết tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo hàng quý.

- Sở Xây dựng: (1) Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh, trình thẩm định và phê duyệt các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chung xã và quy hoạch phân khu cho các khu vực động lực để làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo Kế hoạch 171/KH-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh. Nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thành phê duyệt quy hoạch chung đô thị Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom trong Quý I/2026 và phần đầu phủ kín quy hoạch chung cho 95 xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh trong năm 2026; (2) Khẩn trương hoàn thiện, trình thẩm định, phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2050 để đề xuất danh mục, lộ trình các dự án ưu tiên thực hiện nhằm thực hiện hóa mục tiêu tỉnh Đồng Nai trở thành thành phố trực thuộc trung ương; Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai tạo cơ sở pháp lý và lộ trình phát triển đô thị thông minh, bền vững, đáp ứng mục tiêu hiện đại hóa hạ tầng toàn tỉnh; (3) Tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ ngành Trung ương, địa phương đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm quốc gia và liên vùng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là đưa vào khai thác Dự án đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai, Dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu); hoàn thành cơ bản dự án mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, cao tốc Bến Lức - Long Thành và cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành; Khởi công Dự án Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn thuộc tỉnh); dự án cầu Cát Lái và cầu Long Hưng (cầu Đồng Nai 2), cầu Hiếu Liêm 2; Khởi công các tuyến giao thông kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành như tuyến đường ĐT.773, ĐT.769 và ĐT.770B góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông kết nối sân bay theo hướng đồng bộ, bền vững; (4) Phân đầu khởi công 10 dự án nhà ở xã hội trong quý I/2026 với quy mô khoảng 9.139 căn và năm 2026 hoàn thành 8.033 căn nhà ở xã hội theo chỉ

tiêu được giao tại Quyết định số 444 ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời tiếp tục khởi công các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Tập trung tham mưu ban hành Quyết định điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030 và phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026-2030; (5) Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng; rút ngắn tối đa thời gian thẩm định hồ sơ xây dựng cơ bản các dự án đầu tư công, phân cấp trong hoạt động đầu tư xây dựng, Quản lý, công bố giá vật liệu kịp thời, sát với giá thị trường góp phần gia tăng giá trị đóng góp của ngành xây dựng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh; (6) Kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình xây dựng. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra công trình xây dựng để theo dõi tiến độ, chất lượng, an toàn, vệ sinh lao động; giải quyết kịp thời tồn tại, vướng mắc và những kiến nghị của nhà thầu, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn trong quá trình xây dựng đảm bảo chất lượng công trình khi đưa vào sử dụng đạt hiệu quả kinh tế cao; (7) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về tổ chức, quản lý, khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; cơ chế trợ giá, giá vé và định mức kinh tế - kỹ thuật, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả; đẩy mạnh kiểm tra chuyên ngành, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phục vụ tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân, nhất là trong các dịp cao điểm; (8) Tập trung bảo trì, sửa chữa định kỳ các tuyến quốc lộ, nhất là Quốc lộ 51, tăng cường bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh phía Bắc Đồng Nai nhằm bảo đảm khai thác an toàn, hiệu quả, đồng bộ và mỹ quan hệ thống giao thông. Đẩy mạnh rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, phân đầu kéo giảm cả 3 tiêu chí tai nạn giao thông trong năm 2026; (9) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật thuộc lĩnh vực ngành xây dựng; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục, nhất là các thủ tục hồ sơ về xây dựng, quy hoạch, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PAPI). Đưa vào vận hành dự án Hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh nhằm giúp việc tra cứu thông tin quy hoạch, quản lý lý công trình xây dựng hiệu quả, thuận tiện, nhanh chóng.

- Sở Ngoại vụ: (1) Quản lý hiệu quả cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đi nước ngoài và tổ chức, cá nhân nước ngoài vào làm việc tại tỉnh theo Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài, Thông tri của Tỉnh ủy Đồng Nai về triển khai thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị và Quy chế số 04-QC/TU ngày 23/3/2020 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (2) Ban hành Quyết định về Đoàn ra, đoàn vào; tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh; (3) Tiếp tục nâng cao hiệu quả tham mưu tỉnh triển khai thực hiện các nội dung hợp tác kinh tế, hợp tác hữu nghị với các địa phương, đối tác nước ngoài đã ký kết; triển khai tổ chức đoàn ra, đoàn vào liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại theo Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của tỉnh năm 2024; (4) Nâng

cao hiệu quả các hoạt động thông tin đối ngoại nhằm góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, nâng cao uy tín và vị thế của đất nước; hoàn thành tốt các kế hoạch, nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại được giao; (5) Thực hiện tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh; xem xét chấp thuận các chuyên gia nước ngoài đến làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; (6) Tiếp tục chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành văn bản chấp thuận chủ trương cho phép sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC thuộc tỉnh Đồng Nai.

- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh: (1) Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng thông qua việc đẩy mạnh phong trào cho vay theo các chương trình, chính sách ưu đãi của tỉnh; (2) Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ vay vốn, bảo đảm phù hợp với quy định, rút ngắn thời gian giải quyết và nâng cao hiệu quả phục vụ doanh nghiệp; (3) Tăng cường phổ biến chính sách hỗ trợ về bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, chính sách hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và chính sách hỗ trợ khác thuộc phạm vi quản lý của Quỹ; (4) Công tác tuyên truyền chủ động, đa dạng về hình thức, kết hợp giữa cung cấp thông tin trực tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin, giúp doanh nghiệp dễ tiếp cận.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: (1) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, kịp thời kết nối, hỗ trợ người lao động đến các doanh nghiệp nói chung, đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa nhỏ trên địa bàn tỉnh; (2) Liên kết giữa doanh nghiệp với nhà trường để xây dựng chương trình, đào tạo nghề nói chung; đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực kỹ thuật có tay nghề cao gắn kết với nhu cầu thực tế của từng địa phương và từng vùng theo ngành nghề và trình độ đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật có tay nghề cao và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; (3) Tổ chức lồng ghép, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục hàng năm, chương trình giáo dục phổ thông và các kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp của tỉnh gắn với thực tiễn sản xuất, công nghệ tại địa phương. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên phổ thông về giáo dục STEM; triển khai định kỳ các hoạt động trải nghiệm STEM, kết nối nhà trường và doanh nghiệp tại địa phương; (4) Rà soát, triển khai Kế hoạch về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn sau khi có hướng dẫn cụ thể từ Trung ương; (5) Tiếp tục hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, các doanh nghiệp hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách tham gia học nghề, nhất là học sinh tốt nghiệp THCS học trung cấp nghề, trung học nghề; cho thanh niên, lao động nữ, người khuyết tật, dân tộc thiểu số và người lao động bị mất việc làm trên địa bàn tỉnh; (6) Tổ chức hội nghị, hội thảo nhằm liên kết giữa 03 nhà (Nhà nước - Nhà doanh nghiệp - Nhà trường) để người học tiếp cận thông tin về các chính sách học nghề một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất, phục vụ việc

quản lý trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp được tốt nhất; (7) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; (8) Tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số, cập nhật dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp lên phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm thuận lợi cho việc tham mưu báo cáo, triển khai các chế độ chính sách đến người dân; (9) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành giáo dục và đào tạo trong công tác “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” cho học sinh, sinh viên nhằm giúp các em chủ động tiếp cận với hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp trong và ngoài nhà trường; (10) Tiếp tục đẩy mạnh công tác phân luồng cho học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với năng lực, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của cá nhân, giúp cho người học có kiến thức về nghề nghiệp, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường lao động hiện nay; (11) Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Liên đoàn Lao động tỉnh: (1) Đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; Chỉ đạo bộ phận tham mưu xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền trong đoàn viên, người lao động các nội dung mới của pháp luật như: Luật Công đoàn (sửa đổi), Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Luật Việc làm và các văn bản pháp luật liên quan; tham gia góp ý, đề xuất chính sách về lao động, việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, an toàn vệ sinh lao động; Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn các cấp đẩy mạnh thương lượng tập thể, ký kết và nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể; chú trọng thương lượng các nội dung có lợi hơn cho người lao động như tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động; Nâng cao chất lượng đối thoại tại nơi làm việc góp phần thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, dân chủ ở cơ sở; kịp thời tham gia giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể bảo đảm hài hòa lợi ích của các bên trong quan hệ lao động. Chỉ đạo các cấp Công đoàn nắm chắc địa bàn, khu vực, không để kẻ xấu lợi dụng, kích động gây mất an ninh trật tự trên địa bàn; Tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; Tháng Công nhân, Tháng An toàn vệ sinh lao động; các hoạt động kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7); Duy trì, nhân rộng các mô hình chăm lo Tết hiệu quả như: “Tết Sum vầy”, “Chợ Tết Công đoàn”, “Chuyến xe Tết Đoàn viên – Xuân 2026”; “Mái ấm Công đoàn”, “Bữa cơm Công đoàn”, “Bữa cơm tất niên Công đoàn”; “Chuyến tàu – Chuyến bay Công đoàn”; (2) Công tác tuyên truyền, vận động và truyền thông công đoàn: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Công đoàn các cấp; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đoàn viên, người lao động; Tuyên truyền các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh và của tổ chức Công đoàn trong năm 2026; Đẩy mạnh truyền thông trên website, mạng xã hội của

Liên đoàn Lao động tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên công đoàn; Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đoàn viên, người lao động; (3) Phát động phong trào thi đua và hoạt động chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước: Phát động và tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ; trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả”; Hướng dẫn đăng ký, thực hiện các công trình, phần việc chào mừng Đại hội Đảng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại hội Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2026–2031; Tổ chức tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động phong trào tại cơ sở; (4) Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh: Triển khai kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước; Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn các cấp; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở; Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn; xét công nhận công đoàn cơ sở vững mạnh năm 2026; Đẩy mạnh công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp; (5) Công tác nữ công: Tổ chức phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công; Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; lễ cưới tập thể...; Kiểm tra, đánh giá hoạt động Ban Nữ công quản chúng tại các cấp công đoàn; (6) Công tác tài chính công đoàn: Chỉ đạo thực hiện thu, chi, quản lý tài chính công đoàn đúng quy định; đôn đốc nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn; Duyệt quyết toán tài chính công đoàn các cấp; tập huấn nghiệp vụ tài chính, kế toán công đoàn; Quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ Mái ấm Công đoàn; rà soát tài sản, nhà đất công đoàn; (7) Công tác kiểm tra, giám sát: Triển khai chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh; Tập trung kiểm tra tài chính công đoàn, việc chấp hành Điều lệ Công đoàn, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** (1) Tăng cường tuyên truyền về Nghị quyết số 68- NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản có liên quan; thông tin, tuyên truyền về kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó chú trọng thông tin các cơ chế, chính sách và pháp luật, cải cách hành chính và thủ tục pháp lý nhằm hỗ trợ doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh; (2) Đẩy mạnh truyền thông về những tấm gương doanh nhân tiêu biểu, những mô hình kinh tế tư nhân hiệu quả nhằm khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của doanh nghiệp, người dân thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân.

- **Văn phòng UBND tỉnh:** Chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định.

- **Các thành viên Ban Chỉ đạo tăng cường thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị đang công tác:** (1) Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về

đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp. Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính (*nhiệm vụ chính trên Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW*); (2) Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị: (i) công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước; (ii) chuyên mục tiếp nhận vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp (*nhiệm vụ chính trên Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW*); (3) Thường xuyên cập nhật, phổ biến đến người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp các văn bản, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật Nhà nước liên quan đến sản xuất, kinh doanh, tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; (4) Đẩy mạnh, đổi mới công tác hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp do người dân tộc làm chủ, doanh nghiệp do thanh niên làm chủ gắn liền với chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đảm bảo thiết thực, ý nghĩa nhằm khơi thông mọi nguồn lực đầu tư sản xuất, kinh doanh thúc đẩy phát kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các Thành viên Ban Chỉ đạo triển khai Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của các Thành viên báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo để xem xét, chỉ đạo tại các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo để kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng quý của Ban Chỉ đạo để phục vụ cuộc họp hàng quý đảm bảo đầy đủ thông tin, nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo theo Quy chế.

- Thường xuyên cập nhật, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản có liên quan để kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề xuất UBND tỉnh để chỉ đạo, điều hành kết

hợp đồng bộ, hiệu quả với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tại các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và kế hoạch của UBND tỉnh.

Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đang công tác thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo kịp thời phản ánh về Sở Tài chính (*Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*) để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 109/KH-BCĐHTDN&PTKT ngày 03/12/2025 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Hỗ trợ doanh nghiệp và Phát triển kinh tế tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 2886/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS (Dg)

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Kim Long